

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THÀNH HUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THÀNH HUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH HUAN FOODS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108129383

3. Ngày thành lập: 12/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987246161

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
2.	Sản xuất rượu vang	1102
3.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng (trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không); - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781

9.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại), bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc Lào chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác.	4719
12.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
13.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; - Nuôi ong và sản xuất mật ong; - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm; - Sản xuất da lông thú, da bò sát từ hoạt động chăn nuôi.	0149
14.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
15.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
16.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
17.	Sản xuất đường	1072
18.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
19.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
20.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
21.	Bán buôn gạo	4631
22.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
23.	Chăn nuôi lợn	0145
24.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
25.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
26.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan (Trừ những loại Nhà nước cấm)	0170
27.	Bán buôn đồ uống	4633
28.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
29.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050

30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Rang và lọc cà phê ; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc ; - Sản xuất các chất thay thế cà phê ; - Trộn chè và chất phụ gia ; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm ; - Sản xuất súp và nước xuyết ; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn ; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc ; - Sản xuất giấm ; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo ; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã) ; - Sản xuất men bia ; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm ; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng ; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt ; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
31.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
32.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
33.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý; - Hoạt động môi giới thương mại (Theo điều 150 Luật Thương Mại)	4610
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ những mặt hàng thuộc danh mục cấm, tạm dừng xuất nhập khẩu) (theo Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP)	8299
37.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
38.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
39.	Chăn nuôi gia cầm	0146

40.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
41.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
42.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
46.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
47.	Bán buôn tổng hợp (trừ dược phẩm và những loại Nhà nước cấm)	4690
48.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (theo Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6810
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ Môi giới bất động sản (Theo Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014) - Dịch vụ Tư vấn bất động sản (Theo Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Hai mươi tỷ đồng

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ THÀNH HUÂN	Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000.000	50,000	013647046	
2	ĐỖ THỊ MINH	Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000.000	50,000	013664307	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ MINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013664307

Ngày cấp: 29/08/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội